

Số: 1027/QĐ-VSDTTU

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella  
và Quy trình giám sát dịch sởi, rubella trong tiêm chủng mở rộng**

Căn cứ Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Thông tư số 48/2010/TT-BYT ngày 31/12/2010 của Bộ Y tế về Hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Quyết định số 4344/QĐ – BHYT ngày 10/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Bộ Y tế về nhiệm vụ của Ban Quản lý Dự án Tiêm chủng mở rộng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế giai đoạn 2012-2015;

Xét đề nghị của Văn phòng Tiêm chủng mở rộng Quốc gia - Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này 02 quy trình sau:

1. Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng
2. Quy trình giám sát, phòng chống dịch sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3:** Văn phòng Tiêm chủng mở rộng Quốc gia - Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, Ban Quản lý Dự án Tiêm chủng mở rộng các khu vực, Sở Y tế, Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh/TP, Trung tâm Y tế quận/huyện/thị xã, Trạm Y tế trên toàn quốc chịu trách nhiệm phổ biến và thực hiện quyết định này trong hệ thống tiêm chủng mở rộng./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3
- Lưu TCQG, HC

**VIỆN TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN TCMR**



**Nguyễn Trần Hiền**

Tên: Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-09	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 1/6

## 1. Chủ trương và mục tiêu

### 1.1 Chủ trương

Thực hiện “Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sởi, rubella” của Bộ Y tế theo quyết định số 4845/QĐ-BYT ngày 5/12/2012 và khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới, nhằm nâng cao chất lượng công tác giám sát bệnh sởi, lồng ghép giám sát bệnh rubella, góp phần tiến tới loại trừ sởi và khống chế bệnh rubella, Dự án Tiêm chủng mở rộng xây dựng “Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella” nhằm hướng dẫn chi tiết các bước thực hiện giám sát ca bệnh sởi, rubella đúng theo quy định.

### 1.2 Mục tiêu

- Nắm được nhiệm vụ và vai trò của từng tuyến trong quy trình giám sát.
- Hiểu được định nghĩa trường hợp nghi sởi/rubella.
- Nắm được các bước điều tra trường hợp nghi sởi/rubella.

## 2. Trách nhiệm và phạm vi áp dụng

Phạm vi áp dụng: Trạm Y tế xã/phường, Trung tâm Y tế quận/huyện, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh/thành phố, các cơ sở y tế khám chữa bệnh tuyến huyện/tỉnh/trung ương và các cơ sở y tế tương đương trên phạm vi toàn quốc.

Tài liệu này sử dụng cho cán bộ tiêm chủng, cán bộ làm công tác giám sát bệnh trong tiêm chủng, cán bộ tham gia điều tra bệnh/dịch nghi sởi/rubella, cán bộ y tế khám chữa bệnh trong toàn quốc.

### 2.1 Trạm y tế xã/phường

- 1) Chủ động giám sát và phát hiện sớm các trường hợp nghi sởi/rubella.
- 2) Báo cáo Trung tâm Y tế quận/huyện về ca bệnh sớm trong vòng 48 giờ sau khi phát hiện đối với ca bệnh tản phát và trong vòng 24 giờ đối với vụ dịch.
- 3) Phối hợp với tuyến trên trong việc điều tra ca bệnh và lấy mẫu bệnh phẩm.
- 4) Điều trị, cách ly, tư vấn cho người bệnh và gia đình.
- 5) Truyền thông cho cộng đồng về sự nguy hiểm của bệnh, cách phát hiện, báo cáo và phòng chống.
- 6) Thực hiện phòng chống bệnh, dịch.
- 7) Quản lý các ca bệnh theo hệ thống sổ sách tại trạm y tế.

### 2.2 Bệnh viện tuyến huyện, tỉnh, trung ương và các cơ sở y tế tương đương (sau đây gọi tắt là bệnh viện)

- 1) Điều tra trường hợp nghi sởi/rubella theo phiếu và lấy mẫu bệnh phẩm ngay khi bệnh nhân đến khám, điều trị.
- 2) Thông báo trường hợp nghi sởi/rubella cho đơn vị y tế dự phòng cùng cấp sớm trong vòng 48 giờ sau khi phát hiện đối với ca bệnh tản phát và trong vòng 24 giờ đối với vụ dịch.
- 3) Điều trị, cách ly và tư vấn cho người bệnh và người nhà cách phòng lây nhiễm bệnh.
- 4) Phối hợp với hệ dự phòng trong công tác phòng chống dịch sởi, rubella.

### 2.3 Trung tâm Y tế huyện

- 1) Tiến hành điều tra ca bệnh theo phiếu và lấy mẫu máu trong vòng 48 giờ sau khi nhận được thông tin báo cáo đối với các ca nghi sởi/rubella tại cộng đồng hoặc ổ dịch. Điều

Tên: Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-09	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 2/6

phối và hỗ trợ bệnh viện trong điều tra và lấy mẫu các ca nghi sởi/rubella tại bệnh viện cùng cấp.

- 2) Báo cáo thông tin ca bệnh, dịch cho Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh sớm trong vòng 7 ngày sau khi phát hiện đối với ca bệnh tản phát và trong vòng 24 giờ đối với vụ dịch.
- 3) Thu thập, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm và phiếu điều tra từ cộng đồng, bệnh viện cùng cấp về Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh.
- 4) Hướng dẫn chuyên môn về nội dung giám sát sởi, rubella cho cán bộ y tế ở trạm y tế xã, bệnh viện huyện và các cơ sở y tế tương đương.
- 5) Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất.
- 6) Triển khai các hoạt động phòng chống dịch sởi, rubella.
- 7) Quản lý số liệu giám sát sởi, rubella và thực hiện phản hồi kết quả giám sát, kết quả xét nghiệm nếu có tới bệnh viện huyện và các trạm y tế xã/phường hàng tháng.

#### 2.4 Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh/thành phố

- 1) Là đầu mối điều phối việc thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất công tác giám sát bệnh sởi, rubella tại bệnh viện tuyến trung ương đóng trên địa bàn, các đơn vị y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện.
- 2) Báo cáo thông tin ca bệnh, dịch cho Tiêm chủng mở rộng khu vực sớm trong vòng 7 ngày sau khi phát hiện đối với ca bệnh tản phát và trong vòng 24 giờ đối với vụ dịch.
- 3) Thu thập, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển phiếu điều tra và mẫu bệnh phẩm về Tiêm chủng mở rộng khu vực trong vòng 7 ngày sau khi nhận mẫu.
- 4) Hướng dẫn kỹ thuật về giám sát sởi, rubella cho cán bộ y tế thuộc phạm vi quản lý.
- 5) Tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch sởi, rubella.
- 6) Thực hiện quản lý số liệu giám sát sởi, rubella tại đơn vị. Tiến hành phản hồi kết quả giám sát, kết quả xét nghiệm tới các bệnh viện tuyến trung ương đóng trên địa bàn, các đơn vị y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện hàng tháng.

#### 2.5 Phòng thí nghiệm Vi rút hô hấp thuộc các Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur

- 1) Thực hiện xét nghiệm các mẫu bệnh phẩm để chẩn đoán sởi, rubella.
- 2) Quản lý, báo cáo số liệu giám sát phòng thí nghiệm và trả lời kết quả xét nghiệm sởi, rubella.
- 3) Quản lý và sử dụng hiệu quả sinh phẩm và dụng cụ xét nghiệm sởi, rubella.
- 4) Phối hợp với TCMR khu vực, quốc gia trong quản lý công tác giám sát sởi, rubella bao gồm kiểm tra, giám sát, tập huấn...
- 5) Tham gia điều tra, phòng chống dịch sởi, rubella.

#### 2.6 Tiêm chủng mở rộng các khu vực

- 1) Theo dõi, kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động giám sát sởi, rubella của các đơn vị.
- 2) Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ công tác giám sát sởi, rubella.
- 3) Quản lý, báo cáo và phản hồi hàng tháng số liệu giám sát sởi, rubella.
- 4) Phối hợp với PTN Vi rút hô hấp, TCMR Quốc gia trong quản lý công tác giám sát sởi, rubella bao gồm lập kế hoạch, kết quả giám sát, trao đổi thông tin...

#### 2.7 Tiêm chủng mở rộng Quốc gia

---

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)

Tên: Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-09	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 3/6

- 1) Đưa ra các chiến lược về giám sát sởi, rubella nhằm đạt chỉ tiêu giám sát của Tổ chức Y tế thế giới.
- 2) Xây dựng, chỉnh sửa và ban hành biểu mẫu, công cụ, tài liệu hướng dẫn giám sát sởi, rubella.
- 3) Điều phối giám sát dịch tễ và giám sát phòng thí nghiệm trên toàn quốc.
- 4) Quản lý số liệu giám sát sởi, rubella; phân tích, báo cáo và phản hồi số liệu.
- 5) Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất.
- 6) Tổ chức huấn luyện và hướng dẫn kỹ thuật về giám sát sởi, rubella.
- 7) Chỉ đạo các biện pháp phòng chống dịch sởi, rubella.

### 3. Định nghĩa trường hợp nghi sởi/rubella

Một trường hợp nghi sởi/rubella là một ca bệnh có các triệu chứng sau:

- Sốt
- Ban sẩn, không phải ban xuất huyết hoặc mụn nước
- Ít nhất một trong các triệu chứng: **ho** hoặc **chảy nước mũi** hoặc **viêm kết mạc** (mắt đỏ) hoặc **nổi hạch** (cổ, sau tai, dưới cằm) hoặc **sung đau khớp**.

### 4. Thiết bị và tài liệu cần thiết

- Biểu mẫu: “Phiếu điều tra trường hợp nghi sởi/rubella” cần được in và sẵn có tại bệnh viện và Trung tâm y tế huyện, tỉnh.
- Dụng cụ lấy, bảo quản mẫu bệnh phẩm:

Dụng cụ	Mẫu huyết thanh	Mẫu phân lập vi rút
<b>Lấy mẫu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bơm kim tiêm vô trùng (3ml, 5ml)</li> <li>- Ống vô trùng đựng mẫu huyết thanh không chứa chất chống đông đã dán nhãn*</li> <li>- Găng tay, bông, cồn 70°</li> <li>- Máy quay ly tâm (nếu có)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tấm bông ngoáy họng</li> <li>- Ống vô trùng đựng mẫu chứa môi trường bảo quản và vận chuyển</li> <li>- Găng tay</li> </ul>
<b>Bảo quản</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phích lạnh và bình tích lạnh: sử dụng trong quá trình vận chuyển mẫu</li> <li>- Tủ lạnh để bảo quản mẫu từ khi nhận về cho đến khi vận chuyển mẫu đi</li> </ul>	

\*: Dụng cụ này phải luôn sẵn có tại bệnh viện, trung tâm y tế

### 5. Quy trình giám sát bệnh sởi, rubella

#### Bước 1: Phát hiện trường hợp nghi sởi/rubella

- 1) Phát hiện trường hợp nghi sởi/rubella khi khám, điều trị bệnh (trạm y tế, phòng khám đa khoa, khoa khám bệnh, khoa truyền nhiễm, khoa nhi... của bệnh viện).
- 2) Giám sát tích cực trường hợp nghi sởi/rubella: Kiểm tra sổ ra vào bệnh viện, phòng khám đa khoa, trạm y tế. Ghi chép các trường hợp sốt và phát ban tại các khoa khám chữa bệnh, phòng kế hoạch tổng hợp của bệnh viện, phòng khám đa khoa, trạm y tế... Trao đổi với cán bộ y tế trực tiếp khám chữa bệnh hoặc khám/hỏi bệnh nhân để khẳng định.

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)

Tên: Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-09	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 4/6

định bệnh nhân có 1 trong các triệu chứng sau hay không: (i) ho, (ii) chảy nước mũi, (iii) viêm kết mạc (mắt đỏ), (iv) nổi hạch cổ, sau tai, dưới cằm, (v) sưng đau khớp.

- 3) Cán bộ y tế tỉnh, huyện, xã; cộng tác viên y tế thôn bản giám sát tích cực tại cộng đồng phát hiện trường hợp nghi sởi/rubella và các trường hợp tiếp xúc với trường hợp nghi sởi/rubella trong vòng 7 ngày trước và sau phát ban.
- 4) Hướng dẫn người dân đến cơ sở y tế khi có các dấu hiệu của ca nghi sởi/rubella.

### **Bước 2: Thông báo trường hợp nghi sởi/rubella**

Trạm y tế, bệnh viện thông báo cho Trung tâm Y tế cùng cấp khi phát hiện trường hợp nghi sởi/rubella bằng điện thoại, thư điện tử, fax hoặc bưu điện theo quy định ở trên.

### **Bước 3: Điều tra và lấy mẫu trường hợp nghi sởi/rubella**

- 1) Bệnh viện tiến hành điều tra trường hợp nghi sởi/rubella và lấy mẫu bệnh phẩm ngay khi bệnh nhân đến khám, điều trị tại bệnh viện.
- 2) Trung tâm y tế huyện và trung tâm y tế dự phòng tỉnh tiến hành điều tra và lấy mẫu máu trong vòng 48 giờ sau khi nhận được thông tin báo cáo đối với các trường hợp nghi sởi/rubella tại cộng đồng. Điều phối và hỗ trợ bệnh viện trong điều tra và lấy mẫu các trường hợp nghi sởi/rubella tại bệnh viện.
- 3) Sử dụng biểu mẫu điều tra trường hợp nghi sởi/rubella để thu thập thông tin.

Yêu cầu về điều tra ca bệnh như sau:

- Điều tra tất cả trường hợp nghi sởi/rubella.
- Tất cả trường hợp có mẫu bệnh phẩm, tử vong phải có phiếu điều tra.
- Phiếu điều tra phải có đầy đủ các thông tin cơ bản sau: Họ và tên, giới tính, ngày tháng năm sinh hoặc tuổi, tỉnh và huyện, tiền sử tiêm vắc xin sởi, rubella (số liều và ngày tiêm liều cuối cùng), ngày sốt, ngày phát ban, triệu chứng lâm sàng chính: ho, chảy nước mũi, viêm kết mạc (mắt đỏ), sưng hạch, đau khớp, ngày lấy mẫu bệnh phẩm (nếu lấy mẫu), ngày nhận được thông báo có ca bệnh, ngày điều tra.

*Lưu ý:* Phiếu điều tra phải được điền đầy đủ thông tin, không bỏ trống. Khi hỏi bệnh nhân nếu không thể thu thập thông tin về tình trạng tiêm chủng, trung tâm y tế dự phòng tỉnh, huyện có trách nhiệm kiểm tra lại thông tin trong sổ tiêm chủng lưu tại trạm y tế xã. Các thông tin không thu thập được cần xác nhận vào lựa chọn “Không rõ”.

### **Bước 4: Cách lấy mẫu bệnh phẩm**

- Lấy mẫu huyết thanh để xét nghiệm ELISA tìm kháng thể IgM kháng sởi, rubella

#### **Thời gian lấy mẫu:**

- Trong vòng 28 ngày từ khi phát ban. Nếu mẫu thứ nhất lấy trong 3 ngày đầu sau phát ban có kết quả âm tính, lấy mẫu thứ hai.
- Lấy ngay trong lần đầu tiên bệnh nhân đến cơ sở y tế.
- Nếu bệnh nhân không còn ở cơ sở khám chữa bệnh, trung tâm Y tế huyện/tỉnh thực hiện lấy mẫu tại cộng đồng.
- Không lấy mẫu nếu đã quá 28 ngày từ khi phát ban.

#### **Cách lấy mẫu:**

1. Ghi tên, tuổi bệnh nhân trên nhãn 2 ống đựng.
2. Garo, sát trùng, lấy máu tĩnh mạch vào bơm tiêm hoặc vào ống đựng vô trùng: 3ml đối với người lớn và trẻ lớn, 1-2ml đối với trẻ dưới 5 tuổi.
3. Tháo dây ga-rô, rút kim tiêm ra, đặt bông/băng vào chỗ lấy máu.
4. Bơm nhẹ máu vào thành ống đựng vô trùng thứ nhất.
5. Để ống máu đông tự nhiên ở nhiệt độ thường khoảng 30 phút. Sau đó chuyển mẫu vào tủ lạnh/phích lạnh ở 4-8°C trong ít nhất 1-2 giờ (có thể để 48-72 giờ).

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)

Tên: Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-09	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 5/6

**Số lượng mẫu:**

- Trường hợp nghi sởi/rubella tản phát: Lấy mẫu 100% số ca.
- Trường hợp thuộc vụ dịch nghi sởi/rubella: Lấy mẫu bệnh phẩm của ít nhất 80% số trường hợp nghi sởi/rubella để xét nghiệm cho đến khi ổ dịch chấm dứt.

**6. Tách huyết thanh**

- Nếu có máy quay ly tâm, ly tâm mẫu máu ở tốc độ thấp 2.500 vòng/ phút/ 10 phút rồi chắt huyết thanh.
- Nếu không có máy quay ly tâm, để mẫu ở 4-8°C từ 4-6 giờ cho cục máu đông co lại hoàn toàn, sau đó dùng pipet tách lấy phần huyết thanh phía trên.

**7. Sử dụng ống hút vô trùng lấy huyết thanh**  
phía trên vào ống đựng vô trùng thứ hai (tránh lẫn hồng cầu). Vặn chặt nắp lại.

- Lấy mẫu dịch hầu họng để xét nghiệm chẩn đoán vi rút

*Thời gian lấy mẫu:* Lấy mẫu dịch ngoáy họng trong vòng 5 ngày sau khi phát ban. Nếu có vụ dịch nghi sởi/rubella cần lấy tối thiểu 1 mẫu.

*Cách lấy mẫu:* Dùng tăm bông miết mạnh vào thành họng vùng amidan hoặc vách phía sau vòm hầu họng rồi cho tăm bông vào tuýp đựng mẫu có môi trường vận chuyển (đầu tăm bông ngập trong môi trường vận chuyển).

**Bước 5: Bảo quản mẫu bệnh phẩm**

1) Đối với mẫu huyết thanh:

- Nếu chuyển mẫu trong vòng 7 ngày từ ngày lấy: Bảo quản ở nhiệt độ 4 - 8°C.
- Nếu chuyển mẫu sau 7 ngày kể từ khi lấy: Bảo quản trong tủ lạnh ở nhiệt độ -20°C tại bệnh viện hoặc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế huyện. Lưu ý tránh làm đông và tan băng mẫu bệnh phẩm nhiều lần.

2) Đối với mẫu dịch hầu họng: Bảo quản ở nhiệt độ từ 4 - 8°C và vận chuyển về phòng thí nghiệm càng sớm càng tốt trong vòng 2 ngày (48 giờ) sau khi lấy mẫu.

**Bước 6: Vận chuyển mẫu bệnh phẩm và phiếu điều tra**

- 1) Vận chuyển mẫu bệnh phẩm về phòng thí nghiệm vi rút sởi tại các Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur khu vực càng sớm càng tốt theo quy định ở bước 5. Mỗi mẫu bệnh phẩm được đặt trong một túi nilon riêng biệt, bên trong có chất thấm hút như bông hoặc giấy để phòng trường hợp bệnh phẩm bị đổ, vỡ.
- 2) Các phiếu điều tra trường hợp nghi sởi/rubella phải được để trong 1 túi riêng và gửi cùng với mẫu bệnh phẩm.
- 3) Trường hợp chỉ có phiếu điều tra và không có mẫu bệnh phẩm thì phiếu điều tra cũng phải được gửi lên tuyến trên trong vòng 7 ngày kể từ khi hoàn tất điều tra ca bệnh.

**Bước 7: Quản lý và phân tích số liệu**

- 1) Các đơn vị y tế cơ sở quản lý số ca bệnh sởi/rubella tại địa phương bằng hệ thống sổ sách hoặc máy tính, theo dõi các trường hợp tiếp xúc với ca bệnh.
- 2) Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế huyện cần phối hợp chặt chẽ với các bệnh viện trong việc giám sát sởi, rubella. Thực hiện phản hồi kết quả giám sát sởi, rubella hàng tháng cho tuyến dưới, bệnh viện cùng cấp và định kỳ tiến hành giám sát tích cực.
- 3) Phân tích các chỉ số giám sát hàng tháng để đánh giá tình hình thực hiện, xác định các điểm còn tồn tại ở những địa phương cụ thể, từ đó đưa ra các hành động cần thực hiện để cải thiện tình hình và đạt mục tiêu đề ra.

<b>Tên: Quy trình giám sát ca bệnh sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng</b>	
Mã: QTC/TCMR-09	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 6/6

TT	Chỉ số	Chỉ tiêu
1	Tỷ lệ phát hiện trường hợp nghi sởi/rubella trên phạm vi tỉnh, huyện	$\geq 2/100.000$ dân
2	Tỷ lệ số huyện trong tỉnh có tỷ lệ phát hiện trường hợp nghi sởi/rubella $\geq 2/100.000$ dân	$\geq 80\%$
3	Tỷ lệ trường hợp nghi sởi/rubella được điều tra: + Đầy đủ + Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo	100% $\geq 80\%$
4	Tỷ lệ trường hợp nghi sởi/rubella được lấy mẫu huyết thanh đúng quy định: + Trường hợp tản phát: + Trường hợp vụ dịch:	100% $\geq 80\%$

**Bước 8: Đáp ứng khi có ca sởi**

- 1) Điều trị, tư vấn và cách ly ca bệnh.
- 2) Tăng cường giám sát và phát hiện sớm các ca sởi, rubella trong cộng đồng, đặc biệt là những trường hợp tiếp xúc với ca bệnh trong 7 ngày trước và sau phát ban.
- 3) Tuyên truyền cho cộng đồng hiểu về mối nguy cơ của bệnh, cách phát hiện, triệu chứng, biến chứng và cách phòng chống nhiễm sởi, rubella.
- 4) Triển khai tiêm vắc xin sởi cho trẻ từ 9 tháng đến dưới 6 tuổi trên phạm vi xã, huyện khi có ca sởi chẩn đoán xác định.

**6 Tài liệu tham khảo**

- Bộ Y tế, 2010, *Hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm*, Hà Nội.
- Bộ Y tế, 2012, *Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sởi, rubella*, Hà Nội.
- Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia, 2006, *Hướng dẫn loại trừ bệnh sởi*, Hà Nội.
- Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia, 2011, *Tài liệu tập huấn giám sát liệt mềm cấp, uốn ván sơ sinh, sởi, rubella*, Hà Nội.
- World Health Organization, 2003, *WHO-recommended standards for surveillance of selected vaccine-preventable diseases*, Geneva.

---

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)

Tên: Quy trình giám sát, phòng chống dịch sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-10	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 1/4

## 1. Chủ trương và mục tiêu

### 1.1 Chủ trương

Thực hiện khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới, nhằm nâng cao chất lượng công tác giám sát dịch sởi, lồng ghép giám sát dịch rubella, góp phần tiến tới loại trừ sởi và khống chế bệnh rubella, Dự án Tiêm chủng mở rộng xây dựng “Quy trình giám sát, phòng chống dịch sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng” nhằm hướng dẫn chi tiết các bước thực hiện giám sát dịch sởi, rubella đúng theo quy định.

### 1.2 Mục tiêu

- Hiểu được định nghĩa ổ dịch nghi sởi/rubella, ổ dịch sởi, rubella.
- Nắm được các bước điều tra và đáp ứng khi có ổ dịch nghi sởi/rubella xảy ra.

## 2. Trách nhiệm và phạm vi áp dụng

Phạm vi áp dụng: Trạm y tế, Trung tâm y tế quận/huyện, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh/thành phố, các cơ sở y tế khám chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện, trung ương trên phạm vi toàn quốc.

Tài liệu này sử dụng cho cán bộ tiêm chủng, cán bộ làm công tác giám sát bệnh trong tiêm chủng mở rộng, cán bộ tham gia điều tra bệnh/dịch nghi sởi/rubella, cán bộ y tế thuộc các cơ sở khám chữa bệnh tuyến trung ương, tỉnh, huyện, xã.

## 3. Một số khái niệm cơ bản

Dịch sởi	Dịch rubella
<b>Ổ dịch nghi sởi/rubella:</b> Khi xuất hiện từ 5 ca nghi sởi/rubella trở lên trong vòng 1 tháng tại một huyện.	
<b>Ổ dịch sởi</b> xuất hiện khi có từ 3 trường hợp sởi chẩn đoán xác định trở lên tại một huyện trong vòng 1 tháng, các trường hợp này có liên quan dịch tễ hoặc vi rút học (thời gian giữa ngày phát ban của hai trường hợp từ 7 - 21 ngày), trong đó có ít nhất 2 trường hợp được chẩn đoán xác định phòng xét nghiệm.	<b>Ổ dịch rubella</b> Ổ dịch rubella được ghi nhận khi có ít nhất 3 trường hợp rubella (trong đó ít nhất 2 trường hợp được chẩn đoán xác định phòng xét nghiệm) ở cùng một địa điểm (thôn, xóm, đội/tổ dân phố/đơn vị và tương đương) trong vòng 1 tháng.
<b>Ổ dịch chấm dứt</b> khi không ghi nhận trường hợp mắc mới trong vòng 21 ngày.	

## 4. Thiết bị và tài liệu cần thiết

Quy trình	Mẫu huyết thanh	Mẫu phân lập vi rút
<b>Lấy mẫu</b>	- Bơm kim tiêm vô trùng (3ml, 5ml) - Ống vô trùng đựng mẫu huyết thanh đã dán nhãn* - Găng tay, bông, cồn 70° - Máy quay ly tâm (nếu có)	- Tấm bông ngoáy họng - Ống vô trùng đựng mẫu chứa môi trường bảo quản và vận chuyển - Găng tay
<b>Bảo quản</b>	- Phích lạnh và bình tích lạnh: sử dụng trong quá trình vận chuyển mẫu - Tủ lạnh để bảo quản mẫu từ khi nhận về cho đến khi vận chuyển mẫu đi	

\*: Dụng cụ này phải luôn sẵn có tại bệnh viện, trung tâm y tế

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)



Tên: Quy trình giám sát, phòng chống dịch sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-10	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTƯ ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 2/4

## 5. Quy trình điều tra, đáp ứng khi có dịch nghi sởi/rubella

### Bước 1: Phát hiện dịch

- 1) Phát hiện dịch nghi sởi/rubella hoặc dịch xác định sởi, rubella trong quá trình điều tra ca bệnh, theo dõi, tổng hợp số liệu giám sát sởi/rubella.
- 2) Phát hiện dịch nếu có:
  - (i) Từ 5 ca nghi sởi/rubella trở lên xảy ra trong vòng 1 tháng tại 1 huyện; hoặc
  - (ii) Từ 3 ca xác định sởi (hoặc rubella) trong đó 2 ca được xác định phòng thí nghiệm xảy ra trong vòng 1 tháng trên một đơn vị hành chính (chi tiết tại mục 3 - Một số khái niệm cơ bản).

### Bước 2: Điều tra dịch

- 1) Điều tra 100% các ca bệnh theo “Phiếu điều tra trường hợp nghi sởi/rubella”. Thu thập các thông tin về trường hợp sốt, phát ban mà bệnh nhân tiếp xúc trong khoảng thời gian từ 1 đến 3 tuần trước khi phát ban để xác định nguồn lây. Ghi lại tên, địa chỉ các trường hợp tiếp xúc với bệnh nhân trong vòng 7 ngày trước đến 7 ngày sau phát ban để tiếp tục điều tra, phát hiện các trường hợp bị lây nhiễm.
- 2) Lấy mẫu bệnh phẩm và vận chuyển về phòng thí nghiệm
  - 2.1 Lấy mẫu huyết thanh
    - Thời gian lấy mẫu: Trong vòng 28 ngày từ khi phát ban
      - + Lấy ngay khi phát hiện bệnh nhân hoặc trong lần đầu tiên bệnh nhân đến cơ sở y tế khám chữa bệnh. Nếu mẫu thứ nhất lấy trong vòng 3 ngày đầu sau phát ban có kết quả xét nghiệm IgM âm tính, lấy lại mẫu máu lần 2.
      - + Không lấy mẫu nếu đã quá 28 ngày kể từ khi phát ban.
      - + Nếu bệnh nhân không còn ở cơ sở khám chữa bệnh, Trung tâm Y tế huyện/Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh thực hiện lấy mẫu tại cộng đồng.
    - Số lượng mẫu: Lấy tối thiểu 80% số trường hợp nghi sởi/rubella. Tuy nhiên, nên lấy tối đa có thể để hỗ trợ cho việc chẩn đoán và theo dõi vụ dịch.
    - Cách lấy mẫu: Lấy 3ml máu tĩnh mạch đối với người lớn và trẻ lớn, 1-2ml máu tĩnh mạch đối với trẻ dưới 5 tuổi.
    - Bảo quản và vận chuyển mẫu: Bảo quản ở nhiệt độ từ 4 - 8°C và vận chuyển về phòng thí nghiệm càng sớm càng tốt trong vòng 7 ngày sau khi lấy mẫu, nếu không thì bảo quản mẫu ở tủ lạnh -20°C.
  - 2.2 Lấy mẫu dịch hầu họng
    - Thời gian lấy mẫu: Lấy mẫu dịch ngoáy họng trong vòng 5 ngày sau khi phát ban.
    - Số lượng mẫu: Tối thiểu 01 mẫu/1 vụ dịch.
    - Cách lấy mẫu: Dùng tăm bông miết mạnh vào thành họng vùng amidan hoặc vách phía sau vòm hầu họng rồi cho tăm bông vào tuýp đựng mẫu có môi trường vận chuyển (đầu tăm bông ngập trong môi trường vận chuyển).
    - Bảo quản và vận chuyển mẫu: Bảo quản ở nhiệt độ từ 4 - 8°C và vận chuyển về phòng thí nghiệm càng sớm càng tốt trong vòng 48 giờ sau khi lấy mẫu.

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)

Tên: Quy trình giám sát, phòng chống dịch sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-10	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 3/4

- 3) Thu thập các thông tin chung như số dân, đặc điểm dân cư, số đơn vị hành chính, tỷ lệ tiêm vắc xin hàng năm, tỷ lệ mắc bệnh của địa phương xảy dịch.

### **Bước 3: Phân tích dịch và tình hình tiêm chủng**

#### 1) Mô tả vụ dịch

- Mô tả ca bệnh đầu tiên và quá trình diễn biến dịch.
- Quy mô dịch: Tổng số trường hợp nghi sởi/rubella được điều tra, lấy mẫu và kết quả xét nghiệm dương tính với sởi hoặc rubella.
- Phạm vi dịch: Mô tả và/hoặc vẽ biểu đồ phân bố dịch theo thời gian (ngày, tuần), theo địa lý (vẽ bản đồ dịch), theo đối tượng (lứa tuổi, tiền sử tiêm chủng và theo giới tính).

#### 2) Xác định nguồn gốc vụ dịch

*Dựa vào dịch tễ học:* Xác định nguồn lây nhiễm cho trường hợp đầu tiên mắc bệnh và các yếu tố dịch tễ liên quan trong vụ dịch.

*Dựa vào phân tích kiểu gen* của vi rút sởi hoặc rubella góp phần xác định nguồn gốc vụ dịch.

#### 3) Xác định yếu tố nguy cơ mắc sởi, rubella

- Phân tích:
  - + Xác định tỷ lệ mắc bệnh của các nhóm đối tượng (tuổi, nghề...) và các vùng theo đặc điểm kinh tế xã hội.
  - + Phân tích tuổi và tình trạng của các ca sởi, rubella đầu tiên trong mỗi khu vực, gia đình để xác định nhóm lây nhiễm.
  - + Nơi lây nhiễm (trường học, xí nghiệp...).
- Xác định yếu tố nguy cơ có thể: nhóm tuổi (trẻ nhỏ, trẻ lớn, thanh niên...), không tiêm chủng hoặc không tiêm chủng đầy đủ, vùng lưu hành, nghề nghiệp (nhân viên y tế, người đi du lịch...), nơi tập trung đông người (trường học, nơi làm việc, cơ sở y tế...).

#### 4) Phân tích tỷ lệ tiêm chủng

Phân tích tỷ lệ tiêm vắc xin sởi (rubella nếu có) trong tiêm chủng thường xuyên (cho trẻ em) và chiến dịch (nếu có) trong nhiều năm gần đây nhằm xác định vùng và nhóm đối tượng (tuổi, dân tộc...) có tỷ lệ tiêm vắc xin thấp, nguy cơ mắc cao, từ đó có kế hoạch phòng chống dịch thích hợp.

#### 5) Dự báo tiến triển của dịch.

### **Bước 4: Báo cáo dịch**

- 1) Báo cáo ngay cho tuyến trên và các cơ quan liên quan khi có dịch nghi sởi/rubella bằng điện thoại, fax hoặc thư điện tử. Ngay sau đó cần gửi báo cáo bằng văn bản.
- 2) Thực hiện báo cáo hàng ngày: Thời hạn báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư 48/2010/TT-BYT ngày 31/12/2010.
- 3) Khi không có ca bệnh mới xuất hiện trong thời gian 21 ngày mặc dù đã tăng cường giám sát thì có thể được xem như là ổ dịch đã kết thúc. Thông báo kết thúc ổ dịch. Làm báo cáo tổng kết ổ dịch kèm theo mẫu tổng hợp ổ dịch các bệnh trong TCMR và gửi lên tuyến trên trong vòng 7 ngày kể từ khi kết thúc vụ dịch.

---

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)

Tên: Quy trình giám sát, phòng chống dịch sởi, rubella trong Tiêm chủng mở rộng	
Mã: QTC/TCMR-10	
Ngày có hiệu lực: Ngày 19 tháng 08 năm 2013 (ban hành kèm theo quyết định số 1027/QĐ-VSDTTU ngày 19 tháng 08 năm 2013 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương)	Trang: 4/4

### **Bước 5: Xử lý ổ dịch**

- 1) Cách ly trường hợp mắc bệnh trong 7 ngày kể từ khi phát ban và theo dõi các trường hợp tiếp xúc.
- 2) Chăm sóc, điều trị ca bệnh và tư vấn cho bệnh nhân, người nhà.
- 3) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí, truyền hình, loa phát thanh, áp phích, tờ rơi... về tình hình diễn biến dịch bệnh, cách phát hiện bệnh và các triệu chứng chính của bệnh, biến chứng, cách phòng chống bệnh.
- 4) Giám sát, điều tra dịch tễ các trường hợp mắc, phân tích và báo cáo khẩn cấp lên cơ quan y tế cấp trên. Thực hiện báo cáo ổ dịch/dịch theo đúng quy định.
- 5) Các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh phải đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn, điều trị; phải nghỉ học, nghỉ làm và cách ly y tế 7 ngày kể từ ngày phát ban.
- 6) Khử trùng bề mặt toàn bộ lớp học, nơi làm việc, nơi ở, bếp ăn tập thể có trường hợp bệnh, nhà bệnh nhân và các hộ gia đình xung quanh, lau sàn nhà, bàn ghế, nắm đấm cửa, vật dụng đồ chơi, khu vệ sinh chung... bằng xà phòng hoặc các dung dịch sát khuẩn thông thường hoặc dung dịch khử trùng có chứa Clo với nồng độ 0,5% Clo hoạt tính. Khử trùng và vệ sinh thông khí. Phạm vi các hộ gia đình xung quanh cần được xử lý do cán bộ y tế quyết định.
- 7) Tăng cường thông khí, ánh sáng tự nhiên lớp học, nơi làm việc bằng cách mở cửa sổ, cửa ra vào.
- 8) Tiêm vắc xin chống dịch: Triển khai tiêm vắc xin sởi (rubella nếu có) cho trẻ từ 9 tháng đến dưới 6 tuổi trên phạm vi xã, huyện khi có ca sởi (rubella) chẩn đoán xác định. Dựa trên cơ sở phân tích dịch tễ vụ dịch để xác định đối tượng và phạm vi thực hiện. Ngoài ra tất cả các trẻ từ 9 tháng đến 15 tuổi chưa được tiêm vắc xin sởi (rubella) trong quá khứ cần được tiêm vắc xin. Báo cáo kết quả thực hiện tiêm vắc xin ngay sau khi hoàn thành.

### **Bước 6: Tăng cường công tác giám sát dịch**

- 1) Đẩy mạnh giám sát phát hiện các trường hợp nghi sởi/rubella. Trao đổi thông tin hàng ngày với các bệnh viện, phòng khám bệnh, trường học, cơ quan, xí nghiệp...
- 2) Cập nhật hàng ngày thông tin về những ca bệnh nghi sởi/rubella và ca sởi/rubella được xác định, những trường hợp nghi ngờ, những khu vực nguy cơ cao trong suốt thời gian vụ dịch.

## **6 Tài liệu tham khảo**

- Bộ Y tế, 2010, *Hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm*, Hà Nội.
- Bộ Y tế, 2012, *Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sởi, rubella*, Hà Nội.
- Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia, 2006, *Hướng dẫn loại trừ bệnh sởi*, Hà Nội.
- Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia, 2011, *Tài liệu tập huấn giám sát liệt mềm cấp, uốn ván sơ sinh, sởi, rubella*, Hà Nội.
- World Health Organization, 2009, *Response to measles outbreaks in measles mortality reduction settings*, Geneva.

---

Nếu bạn có câu hỏi hay nhận xét có thể gửi đến địa chỉ: [tcmr.qg@gmail.com](mailto:tcmr.qg@gmail.com)